

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST
Ngày 08-8-2023
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tấn và bà Dương Thị Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 08/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; xét xử sơ thẩm công khai vụ thụ lý số: 173/2023/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023, về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2023/QĐ-HNGĐ ngày 26/7/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Thủy, sinh năm 1984 (Có mặt);

Bị đơn: Anh Phạm Duy Đông, sinh năm 1984 (Vắng mặt);

Cùng trú tại: Xóm Chùa, thôn Phật Tích, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Ngô Thị Thủy trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Duy Đông, sinh năm 1984, sau thời gian tìm hiểu có tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 03/3/2006 tại UBND phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn chị có về làm dâu nhà anh Đông và sinh sống tại nhà bố mẹ chồng tại thôn Phật Tích, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Quá trình sinh sống hai vợ chồng sống hòa thuận, đến khoảng năm 2015 thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống và bất đồng quan điểm về công việc, làm ăn kinh tế. Ngoài ra chị phát hiện anh Đông có quan hệ với người phụ nữ khác,

nhiều lần chị có tha thứ bỏ qua cho anh Đông, để vợ chồng chung sống với nhau nhưng anh Đông vẫn không thay đổi. Hiện nay vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng tuy sống chung nhà nhưng việc ai người đó làm không quan tâm tới nhau.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho chị với anh Phạm Duy Đông.

Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung là cháu Phạm Mạnh Đức, sinh ngày 04/3/2008 và cháu Phạm Minh Đăng, sinh ngày 12/10/2012, hiện nay cả 02 cháu đang ở với vợ chồng chị và ông bà nội. Khi ly hôn, chị xin nuôi cháu Đức, giao cháu Đăng cho anh Đông trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về chỗ ở: Nếu được nuôi con chung chị ở cùng với bố mẹ chị, về thu nhập: Chị làm Công ty Cổ phần công nghệ thực phẩm Châu Á thu nhập trung bình 10.000.000 đồng/1 tháng.

Về tài sản chung, công nợ và trích chia công sức: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị Thủy không có ý kiến gì khác.

Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án bị đơn Phạm Duy Đông trình bày:

Anh xác nhận lời trình bày của chị Ngô Thị Thủy về thời điểm, điều kiện kết hôn là đúng. Sau khi kết hôn thì chị Thủy có về làm dâu nhà anh ăn chung với bố mẹ anh tại xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Quá trình sinh sống hai vợ chồng sống hòa thuận không có mâu thuẫn gì. Tuy nhiên đến năm 2019 thì anh có vào thành phố Hồ Chí Minh làm ăn và kinh doanh trong đó một khoảng thời gian dài nên ít có thời gian về nhà, vợ chồng ít có thời gian để gặp nhau, quan tâm nhau. Đến nay anh đã xong công việc và chuyển toàn bộ công việc làm ăn và kinh doanh về tại Bắc Ninh. Hai vợ chồng hiện nay vẫn chung sống cùng một nhà. Nay chị Thủy làm đơn xin ly hôn anh không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án tiến hành hòa giải cho vợ chồng về với nhau.

Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung như chị Thủy trình bày là đúng, hiện nay cả 02 cháu đang ở với vợ chồng anh và ông bà nội. Trường hợp chị Thủy nhất quyết xin ly hôn thì anh xin nuôi cả 02 cháu Đức và Đăng, không yêu cầu chị Thủy cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh Đông không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật, bị đơn còn vắng mặt tại phiên toà. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Nghị

Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị Tòa án:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Ngô Thị Thủy, xử cho chị Ngô Thị Thủy được ly hôn với anh Phạm Duy Đông.

Về con chung: Khi ly hôn giao cháu Phạm Minh Đức, sinh ngày 04/3/2008 cho chị Ngô Thị Thủy; giao cháu Phạm Minh Đăng, sinh ngày 12/10/2012 cho anh Phạm Duy Đông trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Ngô Thị Thủy phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Ngô Thị Thủy có đơn xin ly hôn, theo đúng mẫu và nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định. Anh Phạm Duy Đông có địa chỉ tại thôn Phật Tích, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2]. Về nội dung vụ án: Chị Ngô Thị Thủy và anh Phạm Duy Đông có đăng kết hôn vào ngày 03/3/2006 trên cơ sở được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh. Khi kết hôn anh chị đủ điều kiện và tuân thủ đúng quy định pháp luật. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Ngô Thị Thủy và anh Phạm Duy Đông là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị Thủy cho rằng từ khoảng năm 2015 thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống và bất đồng quan điểm về công việc làm ăn kinh tế, ngoài ra anh Đông có quan hệ bên với người phụ nữ khác. Còn anh Đông cho rằng mâu thuẫn vợ chồng chỉ là do anh thường xuyên đi làm ăn ở xa không có thời gian về nhà chăm gia đình, đến nay anh đã chuyển công việc làm ăn về tại Bắc Ninh nên anh không đồng ý ly hôn với chị Thủy.

Tại phiên tòa, chị Thủy xác định vợ chồng đến nay không còn tình cảm và đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Đông. Hội đồng xét xử xét thấy cả chị Thủy và anh Đông đều xác nhận có mâu thuẫn vợ chồng là có thật trên thực tế. Đến nay vợ chồng vẫn chung sống một nhà là vì các con, tuy nhiên hai vợ chồng không còn sinh hoạt chung, việc ai người đó làm, hôn nhân chỉ tồn tại trên hình thức, đời sống chung không thể kéo dài được, mục đích hôn nhân không đạt được,

anh Đông cũng không có biện pháp gì giúp vợ chồng hàn gắn tình cảm. Chị Ngô Thị Thủy làm đơn xin ly với hôn anh Phạm Duy Đông là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ phù hợp với Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Ngô Thị Thủy.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung là cháu Phạm Mạnh Đức, sinh ngày 04/3/2008 và cháu Phạm Minh Đăng, sinh ngày 12/10/2012, hiện nay cả 02 cháu đang ở với vợ chồng anh chị và ông bà nội.

Về chỗ ở: Anh Đông hiện đang sống cùng bố mẹ tại thôn Phạt Tích, xã Phạt Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; còn chị Thủy cũng có đơn xin xác nhận của gia đình thể hiện trường hợp vợ chồng chị ly hôn thì bố mẹ chị sẽ đồng ý cho chị và con về sống chung nên anh chị đều đảm bảo điều kiện về chỗ ở.

Về thu nhập: Chị Thủy làm tại công ty cổ phần công nghệ thực phẩm Châu Á thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng, anh Đông thì hiện nay làm công việc tự do.

HĐXX xét thấy việc giao con chung cho ai cần đảm bảo cho các cháu có được điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập tốt nhất và ổn định nhất. Trong vụ án này chị Thủy và anh Đông đều bảo đảm được các điều kiện về chỗ ở và thu nhập, hai vợ chồng đều có nguyện vọng được nuôi con chung. Vợ chồng có 02 người con chung do đó để đảm bảo quyền và lợi ích của cả hai vợ chồng sau khi ly hôn cũng như để cho các cháu có được điều kiện sống đảm bảo nhất, HĐXX quyết định giao cho mỗi vợ chồng nuôi 01 con chung, giao cháu Phạm Minh Đức cho chị Ngô Thị Thủy; giao cháu Phạm Minh Đăng cho anh Phạm Duy Đông trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Ngô Thị Thủy phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[6] Đề nghị của đại diện VKS nhân dân huyện Tiên Du, là đúng, đầy đủ, phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 235, 262, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Ngô Thị Thủy. Chị Ngô Thị Thủy được ly hôn với anh Phạm Duy Đông.

Về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Minh Đức, sinh ngày 04/3/2008 cho chị Ngô Thị Thủy; giao cháu Phạm Minh Đăng, sinh ngày 12/10/2012 cho anh Phạm Duy Đông trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Ngô Thị Thủy phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận chị Ngô Thị Thủy đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/0002465 ngày 23/05/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du).

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- UBND phường Tân Giang;
- VKS huyện Tiên Du;
- THA DS huyện Tiên Du;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Mạnh